

Số: **41**/2023/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **06** tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động
giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp
ngày 10 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;
Căn cứ Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày
29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành
Luật Giám định tư pháp;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 132/TTr-STP ngày
06 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **20** tháng 10 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo ĐN, Đài PT-THĐN;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THNC (**50** bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức



QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 41 /2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Những nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan về giám định tư pháp.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực giám định tư pháp chuyên ngành; cá nhân, tổ chức giám định tư pháp; các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đề cao trách nhiệm của các Sở, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình nhằm phát huy hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Công tác phối hợp phải nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Việc phối hợp phải đảm bảo tính khách quan, không chông chéo, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chung của các sở, ban, ngành.

3. Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác giám định theo đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động giám định tư pháp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định viên theo vụ việc, đội ngũ giám định viên tư pháp; người giám định tư pháp theo vụ việc; lập, công bố danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp.

3. Phối hợp trong việc thành lập, đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp.

4. Phối hợp trong công tác đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí và các điều kiện khác cho các tổ chức giám định tư pháp công lập.

5. Phối hợp trong việc tham mưu ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức chuyên môn, cá nhân khi tham gia hoạt động giám định tư pháp.

6. Phối hợp trong công tác trung cầu giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng giữa cơ quan tiến hành tố tụng với các sở, ngành, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp.

7. Đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, kết quả sử dụng kết luận giám định tư pháp.

8. Phối hợp trong việc dự báo nhu cầu giám định của hoạt động tố tụng ở từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh.

9. Phối hợp trong công tác báo cáo (định kỳ, đột xuất) liên quan đến tổ chức và hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

10. Phối hợp trong công tác khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp.

11. Phối hợp trong công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực giám định tư pháp.

12. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động giám định tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo và pháp luật có liên quan.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VỀ CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các sở ngành quản lý lĩnh vực giám định

a) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giám định tư pháp và pháp luật có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản pháp luật theo thẩm quyền liên quan đến tổ chức và hoạt động giám định tư pháp. Thực hiện việc theo dõi thi hành pháp luật về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn thực hiện các quy định chung của pháp luật về giám định tư pháp.

c) Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp.

d) Thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; thực hiện việc đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp.

đ) Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra về giám định tư pháp theo thẩm quyền.

e) Tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức hoạt động giám định tư pháp ở địa phương.

2. Phối hợp với các sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp

a) Phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công nhận, ra quyết định hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương.

b) Phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp.

c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người làm công tác giám định tư pháp.

d) Thường xuyên theo dõi, đánh giá về tổ chức, chất lượng hoạt động giám định tư pháp ở địa phương; kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp để bảo đảm số lượng, chất lượng của đội ngũ người giám định tư pháp nhằm đáp ứng kịp thời, phục vụ yêu cầu giám định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Điều 5 . Trách nhiệm của các sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp

1. Phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động giám định tư pháp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp theo quy định.

3. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp, đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.

4. Lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương gửi về Sở Tư pháp có ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố. Trường hợp có sự thay đổi về thông tin liên quan đến giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp đã được công bố thì các sở, ban, ngành có trách nhiệm điều chỉnh danh sách và thông báo cho Sở Tư pháp trong

thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày điều chỉnh danh sách để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp, cơ quan có liên quan và đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

5. Thông báo kết quả giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra đảm bảo đúng theo thời hạn quy định tại khoản 16 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp, đồng thời gửi Sở Tư pháp để theo dõi, phối hợp thực hiện.

6. Thủ trưởng các sở, ngành có trách nhiệm chỉ đạo giám định viên tư pháp của ngành mình thực hiện đúng quy định về thời gian thực hiện giám định khi các cơ quan tiến hành tố tụng trung cầu để đảm bảo tính đồng bộ, tương thích về thời gian trung cầu giám định với quy định pháp luật về tố tụng; thực hiện thống kê, báo cáo số liệu các vụ việc giám định do tổ chức, giám định viên của cơ quan mình đang thực hiện, gửi về Sở Tư pháp trước ngày mùng 10 hàng tháng.

7. Hàng năm, Thủ trưởng các sở, ban, ngành chủ trì, rà soát, lựa chọn người có trình độ, chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị mình, lập hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ trước khi tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên theo quy định.

8. Hàng năm (trước ngày 31/10) hoặc theo yêu cầu đột xuất, tổng hợp danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp tỉnh, cấp huyện

1. Trường hợp theo trung cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng để giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính thì thời hạn trả kết luận giám định không vượt quá thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 130 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

2. Trường hợp giám định theo yêu cầu của người yêu cầu giám định để giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính thì thời hạn trả kết luận giám định được thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng dân sự giữa các bên đã ký kết.

3. Các Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp tỉnh, cấp huyện khi có Quyết định trung cầu giám định tài sản đối các vụ án liên quan đến tham nhũng, kinh tế, tiêu cực thì nội dung trung cầu phải đảm bảo theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

4. Cơ quan tiến hành tố tụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp tỉnh, cấp huyện chủ động rà soát, theo dõi các Quyết định trung cầu giám định do đơn vị mình ban hành, thực hiện thống kê, báo cáo số liệu về Sở Tư pháp trước ngày mùng 10 hàng tháng.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài chính trong công tác đảm bảo kinh phí cho các tổ chức giám định tư pháp công lập

Trên cơ sở xây dựng dự toán kinh phí của các sở, ngành có liên quan về công tác giám định, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nội vụ trong việc ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi; tôn vinh, khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức chuyên môn, cá nhân khi tham gia hoạt động giám định tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, các tổ chức giám định tư pháp và cá nhân có liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh để thu hút cá nhân, tổ chức tham gia vào hoạt động giám định tư pháp (nếu có).

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, các tổ chức giám định tư pháp và cá nhân có liên quan phải có văn bản nêu rõ ý kiến thống nhất hay không thống nhất gửi về Sở Nội vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Phối hợp với các sở, ngành quản lý giám định viên trong công tác khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp.

Điều 9. Trách nhiệm của các ngành trong việc dự báo nhu cầu giám định của hoạt động tố tụng

1. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp đánh giá, dự báo nhu cầu giám định tư pháp phục vụ hoạt động tố tụng; đề xuất, kiến nghị kiện toàn tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Định kỳ hàng năm, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh phối hợp thông báo việc trung cầu giám định và kết quả sử dụng kết luận giám định gửi về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo kết quả trung cầu và dự báo nhu cầu giám định của các cơ quan tiến hành tố tụng, Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị các sở, ban, ngành liên quan kịp thời rà soát, bổ sung đội ngũ giám định viên tư pháp để đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để biết.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, các cơ quan tiến hành tố tụng, các sở, ban, ngành, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn trong hệ thống cơ quan tòa án, viện kiểm sát, công an trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về trung cầu giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về trung cầu, đánh giá việc thực hiện giám định và sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hệ thống cơ quan tòa án, viện kiểm sát, công an.

3. Sở Tư pháp

Định kỳ hàng năm (vào tháng 12), chủ trì họp với các sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp đánh giá việc thực hiện Quy chế.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc, các sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, đơn vị, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.